TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 41, ngõ 2, đường N, tổ 22, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Phan Sỹ Th, sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà 41, ngõ 2, đường N, tổ 22, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Sỹ Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung (riêng):

Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Phan Sỹ Th tự nguyện thỏa thuận giao cháu Phan Sỹ Hoàng V, sinh ngày 03/8/2005 cho anh Phan Sỹ Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về con riêng: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Sỹ Th đều xác nhận không ai có.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phan Sỹ Th mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn

đồng), kể từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu Phan Sỹ Hoàng V đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2.Về tài sản chung (riêng), công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Sỹ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung quỹ nhà nước. Tổng cộng chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001295 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Trung Sơn, TP.Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng